

Ninh Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2024

Số: 29/QĐ-CTLNNS

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty
TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn

GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP NINH SƠN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Đề án cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Ninh Sơn giai đoạn 2021 -2025; Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức- Hành chính Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty gồm 8 Chương 22 Điều.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 106/QĐ-CTLNNS ngày 31/12/2019, những quy định trước đây trái với Quyết định này đều được thay thế và bãi bỏ.

Điều 3. Ban giám đốc, trưởng các phòng, trạm và toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở LĐT&XH;
- Chi bộ C.ty;
- Công đoàn C.ty;

(thay báo cáo)



GIÁM ĐỐC



QUY CHẾ

Về công tác thi đua, khen thưởng của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/QĐ-CTLNNS ngày 06/5/2024 của Công
ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn)

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung và phương pháp tổ chức phong trào thi đua; đối tượng Thi đua, Khen thưởng; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng; trách nhiệm quản lý Nhà nước và thẩm quyền quyết định khen thưởng của Giám đốc Công ty; quy định chi tiết về hồ sơ thủ tục khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của tập thể và cá nhân tham gia các phong trào thi đua, khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; mức thưởng; xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không quy định trong văn bản này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng Thi đua, Khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân làm việc trong Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn (sau đây gọi tắt là Công ty) đều có quyền tham gia tất cả các phong trào thi đua. Các đơn vị và Nhân dân trên lâm phần quản lý của Công ty được tham gia một số phong trào thi đua do Công ty phát động.

2. Các tập thể và cá nhân nêu trên đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những đóng góp cho sự nghiệp phát triển của Công ty đều được khen thưởng theo quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

Trên tinh thần tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Mọi tập thể, cá nhân được quy định tại Điều 2 của quy chế này tham gia các phong trào thi đua đều phải đăng ký thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- Khen thưởng phải chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng. Khi xét thành tích đề nghị khen thưởng cần chú ý đến vị trí công tác, điều kiện, hoàn cảnh lập được thành tích để xét khen cho thỏa đáng.

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

- Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng; khen thưởng cá nhân, tập thể nhỏ là chính, chú trọng khen thưởng đối với cá nhân, tập thể trực tiếp lao động, công tác những cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác, đảm nhận nhiệm vụ khó khăn, thành tích đạt được có phạm vi ảnh hưởng lớn, có nhiều nỗ lực để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; khen thưởng các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, các cơ quan và nhân dân trên lâm phần quản lý có thành tích đóng góp thiết thực cho sự phát triển của Công ty; kết hợp khen thưởng động viên tinh thần với khuyến khích bằng vật chất.

- Có đăng ký và tham gia phong trào thi đua thì được bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng tương xứng. Thành tích khen thưởng phải rõ ràng, cụ thể, đạt được ở mức độ nào thì được khen thưởng ở mức độ đó, khen thưởng đột xuất, khen thưởng công lao cống hiến không nhất thiết theo trình tự từ mức khen thấp đến mức khen cao.

- Trưởng các bộ phận có trách nhiệm đề nghị khen thưởng cho cấp dưới trực tiếp nhằm tôn vinh thành tích hiện tại mà còn khích lệ hành vi mẫu mực và tiềm năng phát triển trong tương lai theo quy định, không nhất thiết cấp dưới có đề nghị mới đề xuất khen thưởng.

Điều 4. Tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Công ty.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng là tổ chức tư vấn có trách nhiệm giúp thủ trưởng đơn vị tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng, tham mưu giúp Chủ tịch hội đồng thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; nghiên cứu, đề xuất phương pháp đổi mới công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

3. Lãnh đạo phụ trách, Trưởng các bộ phận chịu trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi mình quản lý, phối hợp với các Tổ chức đoàn thể để tổ chức phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của Công ty, địa phương.

4. Các Tổ chức đoàn thể trong Công ty (Công đoàn, Đoàn Thanh niên) căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của tổ chức mình phối hợp với bộ phận chuyên môn để lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động thành viên tổ chức mình và người lao động tham gia phong trào thi đua, thực hiện chính sách khen

thường. Thường xuyên tổ chức giám sát việc thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng, kiến nghị bổ sung, sửa đổi những bất hợp lý về chính sách khen thưởng.

Chương II **TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

Điều 5. Hình thức thi đua

1. Thi đua thường xuyên.

a) Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Thi đua thường xuyên áp dụng giữa các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc giống nhau hoặc gần giống nhau.

b) Thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được chia theo khối, cụm thi đua để ký kết giao ước thi đua, thực hiện việc đăng ký giao ước thi đua giữa các cá nhân, tập thể; kết thúc năm tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

2. Thi đua từng đợt, phong trào và chuyên đề riêng.

a) Thi đua theo đợt, thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định hoặc giải quyết những công việc khó khăn, bức xúc nhất; những việc còn yếu kém, tồn đọng; những việc mà đông đảo quần chúng có nguyện vọng giải quyết. Thi đua theo đợt, chuyên đề được phát động khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu và thời gian, nhằm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

b) Tùy theo mục tiêu, phạm vi thi đua, thi đua theo đợt, chuyên đề có thể tổ chức với quy mô rộng lớn, không bó hẹp trong một cơ quan, đơn vị mà có thể trong phạm vi một địa phương. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải thiết thực, đa dạng và phong phú có sức lôi cuốn nhiều người hăng hái tham gia. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành sớm mục tiêu thi đua phải được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

3. Việc xác định chỉ tiêu thi đua phải có tính khả thi, chỉ tiêu đặt ra phải từ mức tiên tiến trở lên để đảm bảo từng cá nhân, tập thể cần nỗ lực, tích cực phấn đấu mới hoàn thành.

4. Chú trọng việc tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia và các điều kiện đảm bảo về tinh thần, vật chất cho phong trào thi đua, đồng thời tăng cường kiểm tra theo dõi quá trình tổ chức thực hiện, phát hiện nhân tố mới, xây dựng điển hình tiên tiến, chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm kịp thời.

5. Tổng kết thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng của phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng các tập thể,

cá nhân tiêu biểu xuất sắc, Tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua phải trên cơ sở chức năng, quyền hạn được giao, năng lực thực tế và yêu cầu phát triển của đơn vị, địa phương đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi.

2. Xác định chỉ tiêu, khẩu hiệu chiến lược và thời gian thi đua dựa trên cơ sở chỉ tiêu nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao. Chỉ tiêu phấn đấu phải cao hơn, thời hạn hoàn thành phải sớm hơn chỉ tiêu và thời hạn được giao.

3. Xác định biện pháp và kế hoạch phối hợp giữa cấp chính quyền với các tổ chức chính trị, đoàn thể để tuyên truyền vận động và theo dõi quá trình thực hiện.

4. Tổ chức phát động và đăng ký giao ước thi đua giữa tập thể với tập thể, giữa cá nhân với cá nhân trong từng đơn vị. Tuyên truyền nâng cao nhận thức ý nghĩa của công tác thi đua và tính tự giác, tinh thần trách nhiệm của mọi người tham gia, chống mọi biểu hiện phô trương hình thức trong thi đua.

5. Tổ chức chỉ đạo xây dựng điển hình và nhân rộng điển hình tiên tiến.

6. Sơ kết (đối với đợt thi đua dài ngày), tổng kết đánh giá kết quả, đúc kết kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm tốt trong các đối tượng tham gia thi đua; lựa chọn và công khai biểu dương khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc. khuyến khích khen thưởng cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số, người yếu thế, cá nhân năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác.

Chương III

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân (Điều 19, Luật thi đua khen thưởng 2022): Lao động tiên tiến; Chiến sỹ thi đua cơ sở; Chiến sỹ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

2. Đối với tập thể (Điều 20, Luật thi đua khen thưởng 2022): Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét tặng mỗi năm một lần cho các cá nhân là người lao động làm việc trong Công ty liên tục từ đủ 10 tháng trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;

b) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp; mọi người trong cộng đồng.

2. Lao động tiên tiến được chọn trong số những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm.

3. Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, những người trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

4. Cá nhân được cử đi học, tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nếu đạt kết quả từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại đơn vị để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

5. Những trường hợp không được xét khen thưởng:

a) Cá nhân không đăng ký thi đua hoặc đăng ký thi đua không đúng thời gian quy định.

b) Cá nhân đã chuyển đơn vị công tác hoặc mới tuyển dụng làm việc dưới 10 tháng hoặc trong năm nghỉ từ 30 ngày làm việc trở lên (trừ các trường hợp quy định tại các điểm 3,4 Điều này).

c) Cá nhân đang trong thời gian chờ xem xét xử lý kỷ luật hoặc xử lý vi phạm theo pháp luật. Trường hợp trong năm xét khen thưởng cơ quan thẩm quyền có kết luận không vi phạm, hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật thì được xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là "Lao động tiên tiến".

b) Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được lãnh đạo Công ty công nhận (1); có đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học Công ty thẩm định được phê duyệt và áp dụng hiệu quả (2); hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được các cấp, ngành công nhận (3).

2. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học do Giám đốc Công ty quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng là những cán bộ chủ chốt có trình độ

chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh”

ã) Thực hiện theo Khoản 1, Điều 22, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của các cá nhân đề xuất xét tặng “Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh” do Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, công nhận.

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 21, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 12. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét công nhận mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm cho tập thể phòng, trạm, chốt thuộc Công ty đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm; có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; tập thể có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; được tổ chức Đảng, đoàn thể công nhận tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Những trường hợp không được xét khen thưởng:

a) Tập thể không đăng ký thi đua hoặc đăng ký thi đua không đúng thời gian quy định.

b) Tập thể đang trong thời gian phải xem xét chờ xử lý kỷ luật hoặc xử lý vi phạm theo pháp luật. Trường hợp trong năm xét khen thưởng cơ quan thẩm quyền kết luận không vi phạm, hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật thì được xem xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 13. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét công nhận mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm, cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số tập thể được công nhận tập thể lao động tiên tiến và đạt được các tiêu chuẩn sau:

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm; có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

2. Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị nhắc nhở, lập biên bản vi phạm nội quy, quy chế của đơn vị.

3. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước; được tổ chức Đảng, đoàn thể công nhận tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

3. Những trường hợp không được xét khen thưởng:

a) Tập thể không đăng ký thi đua hoặc đăng ký thi đua không đúng thời gian quy định.

b) Tập thể đang trong thời gian phải xem xét chờ xử lý kỷ luật hoặc xử lý vi phạm theo pháp luật. Trường hợp trong năm xét khen thưởng cơ quan thẩm quyền kết luận không vi phạm, hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật thì được xem xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Chương IV

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 14: Hình thức, đối tượng khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên là hình thức khen thưởng được tiến hành thường xuyên hàng năm cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch hàng năm hoặc nhiều năm.

2. Khen thưởng chuyên đề là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích sau khi kết thúc thực hiện một chương trình hoặc một chuyên đề công tác do Công ty phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất (thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân phải đảm nhận); đặc biệt xuất sắc, có tác dụng nêu gương trong toàn Công ty, có hành động dũng cảm, thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất.

Điều 15. Về tiêu chuẩn khen thưởng

Tiêu chuẩn khen thưởng được thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng quy định cụ thể cho từng mức hạng, từng loại hình thức, thành tích tương ứng với kết quả đạt được trong phong trào thi đua, tương ứng với mức độ công lao đóng góp; cống hiến cho sự nghiệp chung của đất nước, của địa phương, của Công ty; thành tích đạt được nhiều, công lao đóng góp lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng thì mức hạng khen thưởng cao; không nhất thiết phải theo tuần tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới khen thưởng mức cao; không cộng dồn thành tích đã

khen của lần trước để nâng mức khen lần sau; không nhất thiết lần khen sau phải khen cao hơn lần khen trước....

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, HỒ SƠ THỦ TỤC, THỜI GIAN XÉT ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 16. Thẩm quyền khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên:

Giám đốc Công ty quyết định công nhận “Lao động tiên tiến; Chiến sỹ thi đua cơ sở; Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc”, kèm giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích thuộc Công ty.

2. Khen thưởng phong trào thi đua:

- Đối với phong trào thi đua do Công ty phát động, khi tiến hành sơ kết, tổng kết, Hội đồng thi đua, khen thưởng Công ty chủ trì xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Giám đốc Công ty quyết định tặng Giấy khen, trong đó ưu tiên khen thưởng cho tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp thực hiện phong trào thi đua.

- Đối với các phong trào thi đua do các cấp, ngành phát động thì việc xét tặng Giấy khen, Bằng khen được thực hiện theo hướng dẫn của các cấp, ngành.

3. Khen thưởng đột xuất:

Giám đốc Công ty quyết định tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất khi hoàn thành xuất sắc, vượt kế hoạch một nhiệm vụ đặc biệt, quan trọng, đột xuất do lãnh đạo giao; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống, khắc phục thiên tai, hỏa hoạn,...; có hành động, nghĩa cử cao đẹp, cứu giúp người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân, được dư luận xã hội hoan nghênh, có ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trong phạm vi rộng đóng góp vào thành tích chung của đơn vị.

Điều 17. Thời gian trình và tiếp nhận hồ sơ khen thưởng.

1. Quản lý các bộ phận (Trưởng phòng, Trưởng trạm) có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ (trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập thành tích) trình Hội đồng thi đua, khen thưởng Công ty xét khen thưởng theo thành tích đạt được. Trường hợp thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất có phạm vi ảnh hưởng lớn xét đủ tiêu chuẩn Công ty có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ theo quy định, đề nghị các cấp thẩm quyền khen thưởng theo Luật thi đua, khen thưởng.

2. Hồ sơ xét khen thưởng tổng kết hàng năm phải được tổ chức bình xét từ cấp trạm, phòng thông qua đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng quý (chậm nhất sau 10 ngày của quý đánh giá), năm (chậm nhất sau 10 ngày kết thúc năm) gửi phòng Tổ chức - Hành chính tổng hợp, trình Hội đồng thi đua, khen

thưởng Công ty thẩm định, xét khen thưởng trước khi Hội nghị người quản lý và người lao động hàng năm được tổ chức.

3. Trong một hình thức khen thưởng có quy định các tiêu chuẩn khác nhau, mỗi tiêu chuẩn cần phải báo cáo thành tích khác nhau. Vì vậy, khi đề nghị khen thưởng cần lưu ý báo cáo thành tích phải bám sát tiêu chuẩn đó. Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng. Báo cáo thành tích phải có đủ các căn cứ để đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

Điều 18: Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng

A. Hồ sơ Khen thưởng thường xuyên (01 bộ)

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”:

- Biên bản bình xét thi đua của các bộ phận.
- Danh sách cá nhân/tập thể đề nghị công nhận “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”.

- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị.

2. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”:

- Biên bản bình xét thi đua của các bộ phận.
- Bản thành tích về sáng kiến của cá nhân/tập thể (*viết thành tích 1 trong năm đề nghị*).

- Danh sách cá nhân/tập thể đề nghị công nhận “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc” (*tóm tắt thông tin, những sáng kiến, giải pháp công tác, áp dụng công nghệ mới; đề tài nghiên cứu khoa học; thành tích được công nhận, ...*).

- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị.

3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh”, “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

Thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng, các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng khác về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

B. Hồ sơ Khen thưởng phong trào thi đua, Khen thưởng đột xuất (01 bộ)

- Báo cáo thành tích của cá nhân/tập thể phải thể hiện rõ thông tin, nội dung, tác dụng của hiệu quả giải pháp sáng kiến; đề tài nghiên cứu khoa học; thành tích được công nhận,...

- Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đơn vị

Điều 19: Trường hợp khác

Các hình thức và tiêu chuẩn xét đề nghị khen thưởng không thuộc thẩm quyền của đơn vị quy định tại Điều 9, Luật thi đua, khen thưởng năm 2022 (*gồm: Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự nhà nước, Giải thưởng*

Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Kỷ niệm chương, Bằng khen, Giấy khen) được thực hiện theo các Điều, khoản của Luật thi đua; khen thưởng và các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng khác về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Chương VI MỨC TIỀN THƯỞNG

Điều 20. Mức tiền thưởng

Thưởng đối với tập thể, cá nhân do đạt thành tích gồm khen thưởng thường xuyên, chuyên đề và đột xuất với mức tiền thưởng kèm Giấy khen và các hiện vật khác (nếu có) của Công ty, cụ thể:

1. Khen thưởng chuyên đề và đột xuất được Công ty tặng Giấy khen kèm tiền thưởng:

- Đối với tập thể: 1.800.000 đồng;

- Đối với cá nhân: 540.000 đồng.

2. Khen thưởng thường xuyên;

- Đối với tập thể:

+ *Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"*: 2.700.000 đồng.

+ *Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"*: 1.440.000 đồng.

- Đối với cá nhân:

+ *Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"*: 1.800.000 đồng.

+ *Danh hiệu "Lao động tiên tiến"*: 540.000 đồng.

Chương VII XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 21. Quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm

1. Trưởng các bộ phận chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích, đề nghị xét khen thưởng đối với tập thể và cá nhân thuộc bộ phận mình quản lý.

2. Tập thể, cá nhân khai man, không đúng thành tích để được khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm có thể bị xử lý kỷ luật, đồng thời bị hủy quyết định khen thưởng, thu hồi tiền thưởng, hiện vật khen thưởng và các chế độ khác đã được hưởng (nếu có).

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với Quy chế này đều được thay thế và bãi bỏ.

2. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, trạm của Công ty tổ chức thực hiện tốt Quy chế này và thường xuyên rà soát, đề xuất lãnh đạo Công ty điều chỉnh, bổ sung những quy định chưa phù hợp nhằm thực hiện thống nhất, hiệu quả.

3. Trưởng các bộ phận có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, trưởng các bộ phận kịp thời phản ánh về phòng Tổ chức – Hành chính để tổng hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng Công ty, lãnh đạo Công ty xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật./.



GIÁM ĐỐC

Phan Văn Tâm